

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 26/9/2022

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Thanh Sơn;

2/ Ông Đặng Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Văn Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 390/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2022, về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/8/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 76/2022/QĐST-HNGĐ ngày 05/9/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thanh N, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn 3, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh C, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị đơn vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 13/4/2022, bản khai của nguyên đơn chị Trần Thị Thanh N khai:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Thanh Cường cưới nhau vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc. Việc cưới nhau là do hai bên tự nguyện, không bị ai ép buộc và được gia đình hai bên đồng ý. Vợ chồng chung sống với nhau thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do không hợp quan điểm sống, thường xuyên

xung đột, cãi vã nhau. Anh Cường thường xuyên nhậu nhẹt, say xỉn, cẩu gắt với chị, say vào là chửi bới, đánh đập chị, có lần còn chém chị. Chị và gia đình hai bên đều ra sức khuyên ngăn nhưng anh Cường vẫn vậy. Vợ chồng không còn chung sống với nhau từ tháng 4/2022 cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng đã hết, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị và anh Nguyễn Thanh Cường ly hôn nhau.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo T2 – Sinh ngày 16/3/2017. Hiện con đang sống cùng chị N.

Chị N yêu cầu được quyền nuôi con chung, không yêu cầu anh Nguyễn Thanh Cường cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, do anh Nguyễn Thanh Cường vắng mặt nên chị N yêu cầu Tòa giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị đơn anh Nguyễn Thanh Cường vắng mặt trong giai đoạn chuẩn bị xét xử nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng như ghi lời khai, lập biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con với bị đơn. Bị đơn có địa chỉ tại thôn Thuận Thành, xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn chị Trần Thị Thanh N vắng mặt tại phiên tòa, đã có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 05/9/2022. Căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn.

Bị đơn anh Nguyễn Thanh Cường đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trần Thị Thanh N và anh Nguyễn Thanh Cường tự nguyện tìm hiểu, cưới nhau vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tại Giấy chứng nhận kết hôn số 09, ngày 14/3/2017. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Theo lời chị N, vợ chồng chung sống với nhau thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do không hợp quan điểm sống, thường xuyên xung đột, cãi vã nhau. Anh Cường thường xuyên nhậu nhẹt, say xỉn, cáu gắt với chị, say vào là chửi bới, đánh đập chị, có lần còn chém chị. Chị và gia đình hai bên đều ra sức khuyên ngăn nhưng anh Cường vẫn vậy. Vợ chồng không còn chung sống với nhau từ tháng 4/2022 cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Thanh Cường.

Từ giai đoạn thụ lý vụ án cho đến khi Tòa án mở phiên tòa, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Cường nhưng anh Cường cố tình lẩn tránh, vắng mặt không có lý do nên Tòa không tiến hành hòa giải vụ án được. Việc đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không thiết tha gì đến hạnh phúc và hôn nhân của mình. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử nhận định quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị Thanh N và anh Nguyễn Thanh Cường thực tế đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục cuộc sống chung được. Hơn nữa, chị Lắm và anh Anh đã không còn chung sống với nhau từ 11 năm nay. Do vậy, yêu cầu được ly hôn của chị Trần Thị Thanh N là có căn cứ nên chấp nhận.

- *Về con chung*:

Trần Thị Thanh N và anh Nguyễn Thanh Cường có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo T2 – Sinh ngày 16/3/2017. Hiện con đang sống cùng chị N.

Chị N yêu cầu được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo T2 – Sinh ngày 16/3/2017.

Xét yêu cầu nuôi con của chị N, Hội đồng xét xử thấy rằng: Từ khi sinh ra cho đến khi vợ chồng không sống chung với nhau, cháu T2 vẫn sống cùng chị N. Chị N vẫn chăm lo cho bé đầy đủ. Vì vậy, việc giao cháu T2 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn có căn cứ, tránh sự xáo trộn đối với cháu.

Về vấn đề cấp dưỡng: Chị Trần Thị Thanh N không yêu cầu anh Nguyễn Thanh Cường cấp dưỡng nuôi con nên Tòa không xem xét giải quyết.

Anh Nguyễn Thanh Cường được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Trần Thị Thanh N phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Anh Nguyễn Thanh Cường không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 70, Điều 72, Khoản 4 Điều 91, Điều 207, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Trần Thị Thanh N về việc yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Thanh Cường.

Chị Trần Thị Thanh N được ly hôn với anh Nguyễn Thanh Cường.

2. Về con chung:

Chị Trần Thị Thanh N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo T2 – Sinh ngày 16/3/2017. Chị Trần Thị Thanh N không yêu cầu anh Nguyễn Thanh Cường dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Thanh Cường được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí:

Chị Trần Thị Thanh N phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị N đã nộp đủ 300.000đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0010903 ngày 22/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên không phải nộp nữa.

Anh Nguyễn Thanh Cường không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/9/2022).

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- UBND đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Thanh Huyền